

**TRÍ THỨC NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI VÀ
TƯ DUY PHÁT TRIỂN VIỆT NAM BỀN VỮNG**

*TS. Nguyễn Trí Dũng (Nhật Bản)
Giám đốc Công ty Công nghệ cao Minh Trân*

Trong bối cảnh Việt Nam đã trải qua 67 năm là một nước độc lập từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tuyên ngôn độc lập, chúng ta từ nhiều quốc gia trên thế giới đã về dự Hội nghị “Trí thức NVNONN với sự nghiệp xây dựng quê hương”, đóng góp cho quá trình thực hiện công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước do UBNDVNONN và các bộ, ngành liên quan tổ chức.

Hội nghị này được tổ chức nhằm tạo cơ hội cho chúng ta gặp gỡ, tìm hiểu, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động trong các lĩnh vực khoa học công nghệ và kinh tế, đề xuất các mô hình hợp tác phát triển, trao đổi về chính sách thu hút trí thức của NVNONN, góp ý chiến lược phát triển Việt Nam đến năm 2020.

Cộng đồng người VNONN có mặt hầu hết ở các quốc gia trên thế giới, là một cầu nối giao lưu văn hoá, kinh tế, khoa học kỹ thuật để từ đó đóng góp các kinh nghiệm phát triển quý báu. Sức mạnh của NVNONN không phải nằm chỉ ở trong mỗi chúng ta mà quan trọng hơn là vai trò cầu nối chuyên giao những giá trị văn minh của nhiều quốc gia trên thế giới để xây dựng đất nước.

Qua kinh nghiệm sống tại Nhật Bản và với tư cách đã là một chuyên viên Liên Hiệp Quốc làm việc hơn 16 năm trong lĩnh vực kinh tế phát triển tại các nước đang phát triển và hiện nay đang hoạt động về giáo dục đào tạo, tổ chức sản xuất, xuất khẩu điện tử công nghệ cao tại Việt Nam, tôi xin được phép đóng góp một số ý kiến liên quan đến các nội dung này.

1. Thế kỷ 21 đòi hỏi nhận thức phát triển mới

Từ cuộc cách mạng công nghiệp cuối thế kỷ thứ 18 cho đến cuộc cách mạng khoa học công nghệ ngày nay, sự phát triển cực mạnh về kỹ thuật quân sự và các công nghệ khác như dầu khí, điện lực, thủy tinh, cao su, xây dựng, TV, điện ảnh, plastic, vận chuyển bằng phi cơ phản lực, transistor, IC vi mạch, máy tính điện tử đã làm thay đổi cơ cấu công nghiệp toàn cầu.

Lịch sử hơn hai thế kỷ qua xác định cuộc cách mạng khoa học công nghệ đã thay đổi cơ cấu sản xuất, thị trường, xã hội, chế độ chính trị, quan hệ quốc tế, và hiện nay đang đem lại một trật tự mới có quy mô toàn cầu.

Đầu năm 1970, kỹ thuật Internet ra đời thay đổi cách thức hoạt động của loài người ở mọi lĩnh vực với những tác động hết sức to lớn. Với khả năng truyền tải số liệu chính xác, nhanh chóng và ít tốn kém, Internet đã đẩy mạnh các hoạt động trao đổi kinh tế toàn cầu. Cơ cấu tài chính toàn cầu đang hình thành với việc đồng Euro ra đời, khủng hoảng tài chính tại Đông Nam Á vào 1997 và những sự kiện liên tục xảy ra sau đó.

HỘI NGHỊ CHUYÊN ĐỀ 3
**“Trí thức Việt Nam ở nước ngoài với sự nghiệp
Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - Từ tiềm năng đến hiện thực”**
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27-28/9/2012

Thế kỷ 21 bắt đầu với thời đại Internet và những tiến bộ về kỹ thuật viễn thông như cáp quang và sự phổ cập của điện thoại di động đến từng cá nhân và từng vùng hẻo lánh.

Qua Internet, mỗi người có cơ hội trao đổi thông tin, số liệu hình ảnh, âm thanh với bất cứ nơi nào trên thế giới. Yếu tố sản xuất không còn chỉ là tư bản, lao động, kỹ thuật theo như định nghĩa thông thường, mà "**khả năng chế ngự và vận dụng thông tin**" lại được xem là yếu tố quyết định. Tại sao? Ngày nay vốn có thể vay, kỹ thuật có thể mua cho nên sản xuất một loại sản phẩm không khó lắm nhưng các vấn đề như thiết kế hình dạng, màu sắc phù hợp thị hiếu, nhu cầu của thị trường để có thể tiêu thụ được là việc rất khó. Đây là đặc điểm tạo sự khác biệt về tỷ lệ tăng trưởng kinh tế, người ta gọi là **công nghệ chất xám**.

Trong những thế kỷ trước đây mậu dịch quốc tế trao đổi phần lớn qua hàng hóa, dịch vụ chiếm một tỉ lệ rất ít, nhưng trong thế kỷ 21, **dịch vụ dưới nhiều hình thức** như ngân hàng, giáo dục, tư vấn, hoạt động thương mại, y học, thư viện, tiêu khiển, v.v...**sẽ được trao đổi với tốc độ rất nhanh trên quy mô toàn cầu**, hoạt động không ngừng nghỉ 24/24.

Năm 2011, thương mại qua Internet đạt doanh số 680 tỷ dollars gần bằng với doanh số của toàn nền công nghiệp xe hơi (950 tỷ).

Nền kinh tế toàn cầu được ước tính phát triển khoảng 0,1% trong thế kỷ 15 và 3% trong nửa cuối thế kỷ 20 cho nên có quan điểm cho rằng tỷ lệ tăng trưởng này chắc chắn sẽ cao hơn và kinh tế toàn cầu sẽ phát triển thuận lợi trong thế kỷ 21. Quan điểm này đặt ra nhiều câu hỏi không đồng tình. Tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu hiện nay không phải vì các quốc gia không đủ tiềm năng sản xuất để phát triển mà vì trật tự kinh tế thế giới, đặc biệt hệ thống tài chính tiền tệ, không hợp lý, ổn định.

2. Đi tìm mô hình phát triển trong điều kiện hiện nay.

Từ đầu thế kỷ 21, vào năm 2008 suy thoái kinh tế toàn cầu xuất phát từ Mỹ đã làm rung động cơ cấu kinh tế của nhiều vùng kinh tế, đặc biệt tại Nhật Bản, nước có trình độ sản xuất hàng hoá lớn nhất thế giới hiện nay, cũng đang đứng trước những thách thức ngặt nghèo. Kinh tế của nhiều nước Châu Âu cũng đang trên bờ vực thẳm và gần đây có nhiều dấu hiệu cho thấy suy thoái tại Trung Quốc và nhiều nước khác tại Châu Á. Tình hình bất ổn căng thẳng ở khắp nơi như hiện nay cho thấy hội nhập và toàn cầu hoá kinh tế thế giới đang đặt ra yêu cầu tái cơ cấu để tồn tại trong một quan hệ sản xuất mới.

Thực tế khách quan cho thấy tất cả các lý thuyết về mô hình phát triển kinh tế được đề cập nhiều thập niên qua đều phải được xem xét lại. Tất cả các quốc gia đang đi tìm một mô hình phát triển kinh tế thích hợp với điều kiện riêng biệt của dân tộc. Tôi kiến nghị đây sẽ là đề tài chính cho Hội Nghị NVNONN 2012 để chúng ta chia sẻ các hiểu biết và kinh nghiệm nhằm góp phần định hướng cho chính sách phát triển KHCN, công nghiệp hóa hiện đại hóa Việt Nam, cho sự phát triển bền vững của đất nước chúng ta.

3. Một số kinh nghiệm về phát triển công nghệ cao ở Công ty Minh Trâm

Lời giải cho bài toán mô hình phát triển hiện nay không thể chỉ là lời nói mà phải xuất phát từ những hành động thực tiễn cụ thể, tham gia “bắt tay vào việc”.

**“Trí thức Việt Nam ở nước ngoài với sự nghiệp
Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - Từ tiềm năng đến hiện thực”**
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27-28/9/2012

Với suy nghĩ đó tôi đã đầu tư thành lập công ty tư nhân vào ngay giai đoạn đầu đổi mới, nay hoạt động đã gần 25 năm. Sau đó tôi thành lập Trường Doanh Thương Trí Dũng là trường tư dạy về quản trị kinh doanh đầu tiên và hiện nay đang tập trung về đề tài sản xuất công nghiệp. Công ty Minh Trần chúng tôi đã xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao ra thị trường thế giới hơn 20 năm qua.

Đặc điểm của mô hình này là đi vào công nghệ cao qua con đường thủ công mỹ nghệ thể hiện văn hóa dân tộc.

Bài học và phương châm của chúng tôi là để phát triển bền vững thì “sự phát triển khoa học công nghệ hiện đại phải xuất phát từ truyền thống dân tộc”.

Hướng về tương lai, để cùng góp sức với đất nước xây dựng nền tảng cho công nghiệp chất xám, chúng tôi đang xây dựng Trung tâm Tư Vấn Liên Kết Công Nghệ, rất mong được dịp hợp tác với các bạn trong và ngoài nước để cùng xây dựng giấc mơ Việt Nam.

4. Vai trò của cộng đồng NVNONN

Nhìn lại hơn 35 năm qua, ngay sau khi chiến tranh kết thúc một thế hệ Việt Kiều đã âm thầm lặng lẽ đóng góp, chấp nhận những mất mát cá nhân. Người miệt mài tham gia giảng dạy ở đại học, người dựng trường học, kẻ bôn ba với các hoạt động văn hóa hay khoa học góp phần trực tiếp xây dựng đất nước.

Kế tiếp là giai đoạn đất nước hội nhập: từ năm 1995 đất nước đã đón tiếp rất đông đảo Việt Kiều về nước tham gia đóng góp. Đã đến lúc những đóng góp này phải được quan tâm hơn. Sự thành công từ những đóng góp này là những nhân tố tích cực cần được nhân rộng bằng những chủ trương chính sách để trở thành cơ sở xuất phát cho một thế hệ mới. Đất nước ta trong nhiều năm qua đã vượt qua nhiều thử thách, khó khăn nhằm thay đổi những cái cũ không phù hợp để xây dựng phát triển Việt Nam theo kịp với cộng đồng nhân loại.

Là một trong rất ít Việt Kiều được mời về chia sẻ những niềm vui và khó khăn của đất nước ngay sau khi chiến tranh chấm dứt, đến nay nhìn lại có thể nói Việt Nam đã phát triển mọi mặt, đã đạt được những thành tựu rõ rệt.

Ngày nay Việt Nam là một đất nước hoàn toàn độc lập, tự quyết định vận mệnh của mình, đã ra khỏi nhóm có thu nhập thấp để trở thành nước có thu nhập trung bình,

Tất cả chúng ta vui mừng khi thấy Việt Nam đã gặt nhiều thành quả tốt đẹp cơ bản nhưng cũng không khỏi có những băn khoăn đối với nhiều vấn đề giáo dục đào tạo, văn hoá xã hội đến chất lượng đầu tư phát triển mà hàng ngày báo chí vẫn đề cập tới.

Rất nhiều trí thức Việt Kiều giống như tôi đã về nước, phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn cản trở ngay chính bản thân và điều kiện đất nước sau chiến tranh. Nếu không có sự hỗ trợ của Chính phủ, của ban ngành các cấp và chính sách đổi mới thì cũng khó có được một số kết quả như ngày nay được. Tuy nhiên, so với nhu cầu đất nước, những gì chúng tôi đã làm được còn quá nhỏ. Không ai trong chúng ta cảm thấy vui và hãnh diện được khi kim ngạch xuất khẩu của chúng ta chỉ ở mức 100 tỉ USD, nhưng nhập siêu và khi giá trị chất xám trong toàn ngành kinh tế còn quá thấp.

Trong thời đại cạnh tranh toàn cầu để sống còn như hiện nay, xếp hạng cạnh tranh của chúng ta liên tục hạ bậc và năm 2012 ở thứ hạng thấp nhất trong các nước ASEAN (chỉ

**“Trí thức Việt Nam ở nước ngoài với sự nghiệp
Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - Từ tiềm năng đến hiện thực”**
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27-28/9/2012

hơn có Campuchia) trong khi điều kiện thiên nhiên, đất nước và con người Việt Nam lại không thiếu thuận lợi. Tại sao như thế? Câu hỏi này có lẽ là nỗi bức xúc của tất cả chúng ta. Có thể giải thích là do khả năng điều hành quản lý yếu kém khi chúng ta đã không khai thác những tiềm năng của dân tộc. Riêng tôi thiết nghĩ, chúng ta đã chưa xây dựng được một tư duy phát triển Việt Nam và thiếu quyết tâm để thực hiện. Nguồn lực của chúng ta bị phân tán, tình trạng “mạnh ai nấy làm” là phổ biến, giá trị văn hóa tri thức bị quên lãng.

Những sự thiếu quan tâm và yếu kém đó không phải là lý do để chúng ta bị quan mà chính nó sẽ là động cơ và nhu cầu để cộng đồng người VNONN sẽ cùng với đất nước làm một sự nghiệp phát triển mới, một tương lai mới.

Với mẫu số chung là Việt Nam, chúng ta sẽ phải suy nghĩ hành động như thế nào để **Vì Việt Nam Đoàn Kết Lại** thực hiện giấc mơ lớn của cả dân tộc là Việt Nam phải có một vị trí trong cộng đồng nhân loại xứng đáng với tâm vóc lịch sử của dân tộc.

Niềm tin của tất cả những người Việt Nam chúng ta là : nếu có sự liên kết và quyết tâm lớn hơn, đúng hơn và cụ thể hơn từ “ ba nhà” Nhà nước, Nhà khoa học và doanh nghiệp thì chắc chắn chúng ta sẽ xây dựng được giấc mơ Việt Nam.

Với kinh nghiệm đi học, sống và làm việc ở Nhật Bản gần 45 năm qua tôi tự nghĩ phải có trách nhiệm và đã làm là giới thiệu tư duy kinh doanh sản xuất Nhật Bản vì đây là cơ sở của sự phát triển của nền công nghiệp Nhật Bản, hơn nữa Nhật Bản là một trong những đối tác chiến lược của Việt Nam. Cuốn sách dịch đầu tiên của tôi với tựa đề “Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới” - phát hành 10,000 bản đầu năm 2006 - đã được tiếp nhận nồng hậu tại Việt Nam đặc biệt trong giới kinh doanh và các bạn trẻ đang muốn định hướng cho tương lai của mình.

Hy vọng đề tựa “**Biến giấc mơ thành sức mạnh đi tới**” này cũng là phương châm hành động của cộng đồng NVNONN chúng ta.

Chân thành cảm ơn Ban tổ chức đã cho tôi được vinh dự góp ý tại Hội nghị này. Thân chúc hạnh phúc sức khỏe tất cả quý vị và các bạn.

Xin cảm ơn Việt Nam.